

DANH SÁCH THỐNG KÊ BỒI THƯỜNG VỀ ĐỒNG HỒ NƯỚC

Dự án: Nâng cấp mở rộng tuyến đường Lê Duẩn (Quốc lộ 51A) đoạn qua xã Long Thành

(Danh sách kèm theo Văn bản số 9/TTTPTQĐ.CNLT.BT.N3 ngày 14 tháng 12 năm 2025 của Trung tâm Phát triển Quỹ đất chi nhánh Long Thành)

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số tờ	Số thửa	Số lượng
1	Từ Tiến Phương	ấp Phước Hải, xã Long Thành	7	CT 35	1
2	Nguyễn Thị Ngọc Nương (tài sản xây dựng trên đất giao thông)	ấp Phước Long, xã Long Thành			1
3	Trần Thị Bảy	97Q Nguyễn Duy Dương, phường 9, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh	71	CT 326	1
4	Nguyễn Trọng Nhân và Nguyễn Thụy Trang	ấp 2, xã Long An; ấp Văn Hải, xã Long Thành	78	CT 159	1
5	Nguyễn Thụy Trang	ấp Văn Hải, xã Long Thành	74	CT 149; 129	2
6	Nguyễn Thị Muộn	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	82	CT 49	2
7	Trần Văn Mạnh và Lê Thị Bạch Yến	ấp Phước Long, xã Long Thành	71	CT 177	1
8	Huỳnh Văn Hoàng và Bì Trí Thảo Sương	ấp Phước Hải, xã Long Thành	82	CT 139	1
9	Đình Văn Vọng	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	82	CT 62	1
10	Tổng Ngô Hữu Dũng và Nguyễn Thị Thu	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	82	CT 106	1
11	Nguyễn Thị Thu	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	82	CT 50	1
12	Lê Hồng Thạch	ấp Phước Hải, xã Long Thành	71	CT 2	1
13	Đặng Tiến Dũng	ấp Phước Long, xã Long Thành	74	CT 160	1
14	Lê Văn Lưu	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	81	CT 62	1
15	Võ Thành Thi và Lưu Kim Huệ	ấp Phước Hải, xã Long Thành	62	CT 80	1
16	Lê Văn Định và Phạm Kim An	ấp Văn Hải, xã Long Thành	53	CT 31	1
17	Nguyễn Trọng Kính và Lại Thị Thơm	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	81	CT 9	1
18	Dương Văn Châu và Võ Thị Lan	ấp Phước Hải, xã Long Thành	62	CT 133	1
19	Lê Thị Bạch Múi	ấp Phước Long, xã Long Thành	71	CT 174	1
20	Trần Minh Quang và Lâm Thị Nở	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	81	CT 6	1
21	Dương Tấn Đạt	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	82	CT 1	1
22	Đỗ Tấn Hiền và Phạm Thị Kim Phương	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	77	CT 110	1
23	Nguyễn Văn Độ	ấp Phước Long, xã Long Thành	74	CT 83	1
24	Nguyễn Văn Phoi (đứng giấy CNQSD đất - chết) - Võ Thị Lát (thừa kế)	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	82	CT 29	1
25	Phùng Đức Long và Đặng Thị Lang	10/21 đường 7, KP3, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức; 2/53 đường 14, KP2, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, TP.HCM	60	CT 90	1
26	Lê Đình Tĩnh và Võ Thiên Kim	ấp Phước Hải, xã Long Thành	7	CT 40	1
27	Thần Văn Hiệp và Đỗ Thị Hà	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	77	CT 53	1

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số từ	Số thửa	Số lượng
28	Lâm Phước Khương và Nguyễn Thị Gái	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	77	CT 64	1
29	Nguyễn Thị Anh Đào	ấp Văn Hải, xã Long Thành	54	CT 9	1
30	Nguyễn Thị Nguyệt	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	82	CT 64	1
31	Nguyễn Văn Cường và Nguyễn Thị Châu	ấp Văn Hải, xã Long Thành	60	CT 216	1
32	Trần Thị Kèo	ấp Phước Hải, xã Long Thành	62	CT 8	1
33	Huỳnh Văn Chương và Từ Thị Thu Thảo	9,03 Tháp X1 chung cư Sunrise City North, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh; KP Phước Mỹ, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch	82	CT 108:23	1
34	Nguyễn Trí Tường	ấp Văn Hải, xã Long Thành	60	CT 182	1
35	Đỗ Thị Lũy	ấp Văn Hải, xã Long Thành	62	CT 55	1
36	Trần Thị Khánh Quyền	97Q Nguyễn Duy Dương, phường 9, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh	71	CT 327	1
37	Vũ Thị Ngọc Tú	72 Hữu Nghị, KP3, phường Bình Thới, thành phố Thủ Đức, TP HCM	73	119:121	1
38	Huỳnh Cẩm Lân và Huỳnh Thị Cơ đồng sử dụng	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	81	34	1
39	Võ Thị Thanh Thảo	ấp Văn Hải, xã Long Thành	53	20	1
40	Đỗ Đức Bình	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	78	11	1
41	Nguyễn Đình Hùng	15N8 KDC Bắc Rạch, Bà Bướm, Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh	54	21	1
42	Lâm Cẩm Hồng	ấp Văn Hải, xã Long Thành	73	15	1
43	Trịnh Cẩm Tài và Phạm Thị Bạch Huệ	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	62	156	1
44	Nguyễn Văn Hải	ấp Văn Hải, xã Long Thành	54	8	1
45	Trần Văn Mạnh và Phạm Ngọc Lý	ấp Phước Hải, xã Long Thành	62	44	1
46	Mã Thái Hưng và Đỗ Phi Yến	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	77	51	1
47	Lê Thị Hồng Bích	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	77	29	1
48	Đào Thị Hương (tài sản xây dựng trên đất Lê Thị Hồng Bích)	tổ 1, ấp 2, xã An Phước	77	29	1
49	Hoàng Thị Thủy Hằng (tài sản xây dựng trên đất Lê Thị Tuyết (Hương))	ấp Suối Trầu 1, xã Bình Sơn	54	73	1
50	Đặng Tiến Dũng và Ngô Thị Thanh Trúc	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	73	271	1
51	Nguyễn Công Tú và Võ Thị Mai	ấp Văn Hải, xã Long Thành	60	60	1
52	Nguyễn Huỳnh Thủy Vân	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	81	232	1
53	Nguyễn Huỳnh Thủy Phương	50/1/18 đường số 59, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh	81	233	1
54	Trần Tấn Dũng và Nguyễn Thị Kim Dung	ấp Phước Long, xã Long Thành	73	51	1
55	Phan Tuấn Kiệt	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	77	38	1
56	Tăng Châu Anh	ấp Văn Hải, xã Long Thành	54	75	1
57	Bùi Cẩm Thu Vân	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	77	176	1

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số tờ	Số thửa	Số lượng
58	Nguyễn Gia Hồng và Vũ Thị Tuyết	ấp Phước Hải, xã Long Thành	60	244	1
59	Vũ Kiều Thu (tài sản xây dựng trên đất Nguyễn Gia Hồng và Vũ Thị Tuyết)	ấp 5, xã Tam An	60	244	1
60	Nguyễn Anh Thuận (tài sản xây dựng trên đất Nguyễn Gia Hồng và Vũ Thị Tuyết)	ấp Phước Hải, xã Long Thành	60	244	1
61	Nguyễn Thị Minh Phương (tài sản xây dựng trên đất Nguyễn Gia Hồng và Vũ Thị Tuyết)	ấp Phước Hải, xã Long Thành	60	244	1
62	Nguyễn Thị Bích Huệ (tài sản xây dựng trên đất Nguyễn Gia Hồng và Vũ Thị Tuyết)	ấp Phước Hải, xã Long Thành	60	244	1
63	Nguyễn Gia Thanh (tài sản xây dựng trên đất Nguyễn Gia Hồng và Vũ Thị Tuyết)	ấp Phước Hải, xã Long Thành	60	244	1
64	Nguyễn Ngọc Long và Nguyễn Thị Hồng Diễm	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	71	223	1
65	Nguyễn Thị Hồng Diễm	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	71	226	1
66	Lê Nam và Nguyễn Tuyết Tích Thảo	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành; 48/2 Cỏ Bắc, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	75	50	1
67	Nguyễn Tuyết Tích Thảo	48/2 Cỏ Bắc, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	75	34	1
68	Bùi Kim Sánh	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	77	165	1
69	Bùi Kim Sánh và Nguyễn Thị Thu Thủy đồng sử dụng	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	77	88	1
70	Lê Văn Phúc và Võ Thị Thủy	ấp Văn Hải, xã Long Thành; ấp 2, xã An Phước	57;62	252;53	1
71	Võ Thị Thủy	ấp 2, xã An Phước	62	234	1
72	Vũ Đức Hải và Nguyễn Thị Thêu	ấp Kim Sơn, xã Long Thành	62	54	1
73	Lê Văn Thành	tổ 16, ấp 3, xã An Phước	54	103	1
74	Nguyễn Đình Sơn	ấp Văn Hải, xã Long Thành	54	105	1
75	Nguyễn Văn Thảo và Kha Xiếu Liên	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	73	147	1
76	Phạm Văn Hoàng và Nguyễn Hồng Ni	ấp Phước Hải, xã Long Thành	62	51;52	1
77	Phạm Văn Hoàng	ấp Phước Hải, xã Long Thành	77	41;48	1
78	Cao Văn Hè và Bùi Thị Mỹ	ấp Kim Sơn, xã Long Thành	62	159	1
79	Phạm Thị Vũ Trang	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	82	84	1
80	Nguyễn Phúc Trung và Phan Thị Ngọc Bích	ấp Phước Hải, xã Long Thành	60	289	1
81	Đào Đức Dung và Nguyễn Thị Ngơ	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	82	51	1
82	Bùi Huy Mạnh và Trịnh Siêu	ấp Phước Hải, xã Long Thành	57	117	1

UBND

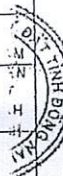
STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số tờ	Số thửa	Số lượng
83	Trần Hoàng Kiệt	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	81	144	1
84	Lưu Ngọc Thanh	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	78	15	1
85	Nguyễn Văn Bé	ấp Văn Hải, xã Long Thành	62	41	1
86	Lý Trần Thái	ấp Phước Hải, xã Long Thành	74	82	1
87	Nguyễn Duy Phương và Trần Thị Thanh Tháo	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	82	94	1
88	Lê Văn Riết	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	77	65	1
89	Nguyễn Ngọc Bích Hằng	ấp Phước Hải, xã Long Thành	77	120	1
90	Nguyễn Thị Trúc Chi	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	77	67	1
91	Trịnh Phương	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	73	115	1
92	Phạm Thị Lưu	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	78	31	1
93	Lữ Hữu Hoàng	ấp Phước Long, xã Long Thành	71	240	1
94	Đoàn Minh Sơn và Nguyễn Mộng Anh	ấp Phước Long, xã Long Thành	73	22	1
95	Hà Thế Hùng và Trần Thị Minh Hồng	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	82	135	1
96	Dương Văn Răng và Nguyễn Thị Tuyết Mai	ấp Phước Hải, xã Long Thành	60	88	1
97	Nguyễn Văn Hời và Nguyễn Thị Đang	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	81	49	1
98	Lý Thành Tài	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	78	139	1
99	Võ Cao Minh	ấp Phước Long, xã Long Thành	73	21	1
100	Trần Thị Năm	ấp Phước Hải, xã Long Thành	60	86	1
101	Lâm Huệ Hồng	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	71	225	1
102	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	ấp Phước Hải, xã Long Thành	71	239	1
103	Chân Ngọc Hạnh và Nguyễn Thị Kim Phương	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	78	13	1
104	Nguyễn Thành Nam và Lê Thị Ánh Loan	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	77;75	99;51	1
105	Lê Thị Ánh Loan	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	77	93	1
106	Lưu Như Đông	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	71	227	1
107	Diệp Khắc Hùng và Chung Thị Lan	ấp Phước Long, xã Long Thành	73	53	1
108	Dương Khính Linh và Hồ Thị Kim Trâm	ấp Văn Hải, xã Long Thành	54	49	1
109	Bùi Đình Thanh	ấp Kim Sơn, xã Long Thành	78;60	141;31	2
110	Đoàn Văn Cung và Phan Thị Vân Hà	ấp Phước Hải, xã Long Thành	62	16;17	1
111	Phạm Quang Định	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	82	42	1
112	Hồ Văn Hải và Nguyễn Thụy Ngọc Phương	ấp Phước Hải, xã Long Thành	57	112	1
113	Tương Đại Phong	ấp Phước Long, xã Long Thành	71	184	1
114	Nguyễn Văn Minh và Đoàn Thị Hoa	ấp Văn Hải, xã Long Thành	60	34	1
115	Lê Minh Tâm	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	62	130	1

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số tờ	Số thửa	Số lượng
116	Lê Đức Tính	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	75	33	1
117	Phạm Văn Đầu và Trần Thị Nguyệt	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	81	81	1
118	Đỗ Văn Hậu và Nguyễn Thị Thay	ấp Phước Hải, xã Long Thành	60	67	1
119	Vũ Thị Hồng	ấp Văn Hải, xã Long Thành	60	66	1
120	Trần Thanh Trung	ấp Văn Hải, xã Long Thành	60	128	1
121	Hồ Xuân Thiện và Trần Thị Cẩm Hương	tổ 2C, ấp 12, xã Long Đức	73	20	1
122	Phạm Trường Gia Trung	số 07 đường 43, KP5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	60	65	1
123	Trần Thị Thanh	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	82	30;2	3
124	Nguyễn Văn Diệp	ấp phước Mỹ Khon, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai	81	10	1
125	Vũ Văn Huỳnh và Trần Ngọc Phương	ấp Phước Hải, xã Long Thành	60	59	1
126	Huỳnh Thị Diệu	ấp Phước Hải, xã Long Thành	60	30	1
127	Nguyễn Hải Đăng	ấp Phước Hải, xã Long Thành	60	19	1
128	Trần Quý Trung	ấp Phước Hải, xã Long Thành	77	52	1
129	Mã Trần Ngọc Kim	ấp Phước Long, xã Long Thành	74	132	1
130	Đoàn Hồng Phúc	210 KP4, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	82	15	1
131	Nguyễn Xuân Anh và Phạm Thị Bạch Yến	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	57	77	1
132	Nguyễn Thành Tài	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	77	54	1
133	Hồ Thị Tú Uyên	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	81	8	
134	Trần Văn Thơ và Trần Thị Hương Lan	ấp Phước Long, xã Long Thành	71	169	1
135	Nguyễn Văn Công và Trần Thị Tuyết Mai	thôn 6, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước; ấp Văn Hải, xã Long Thành	60	217	1
136	Nguyễn Thị Hồng Phước	ấp Phước Hải, xã Long Thành	60	388	1
137	Nguyễn Thuận Liêm và Nguyễn Thị Kim Loan	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	77	18	1
138	Đào Phạm Trọng Duy	ấp Văn Hải, xã Long Thành	62	309	1
139	Phạm Thị Thu Trang và Phạm Thị Thu Thủy đồng sử dụng	ấp Phước Hải, xã Long Thành	60	353	1
140	Lê Nguyễn Thị Bích Trâm	ấp Văn Hải, xã Long Thành	81	63	1
141	Huỳnh Huệ Linh - Huỳnh Huệ Thanh và Huỳnh Huệ Thủy đồng sử dụng	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	81	178	1
142	Bà Thị Thắm và Bà Thị Thơm đồng sử dụng	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành; 71 đường Nguyễn Thái Học, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	26	104	1

KIỂM Q
TRUNG T
PHÁT TR
QUY Đ
CHỈ NH
LONG TH
2 *

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số tờ	Số thửa	Số lượng
143	Vũ Đức Minh và Bùi Thị Nhung	ấp Văn Hải, xã Long Thành	60	89	1
144	Nguyễn Văn Biên	ấp Văn Hải, xã Long Thành	71	285	1
145	Dặng Thanh Phương	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	75	32	1
146	Nguyễn Thanh Nhân và Đoàn Thị Sải	ấp Phước Long, xã Long Thành	71	283	
147	Phan Văn Hữu và Trần Sỏi Linh	ấp Phước Long, xã Long Thành	71	261	1
148	Trần Hao	ấp Phước Hải, xã Long Thành	62	47	1
149	Võ Thị Dung (tái sản xây dựng trên đất Võ Thị Lợi và Võ Thị Dung đồng sử dụng)	ấp Văn Hải, xã Long Thành	54	189	1
150	Nguyễn Văn Bình	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	77	66	1
151	Tô Thiên Kim và Nguyễn Thị Ánh Tuyết	ấp Phước Hải, xã Long Thành	60	35	1
152	Lê Thị Mai	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	82	26;18	1
153	Trương Văn Minh	ấp Văn Hải, xã Long Thành	60	15	1
154	Phạm Văn Dân và Phạm Thị Liên	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	77	45	1
155	Lê Văn Nam	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	77	30	1
156	Nguyễn Quốc Vương và Trần Thị Kim Liên	ấp Phước Hải, xã Long Thành	82	59	1
157	Huỳnh Thị Lan	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	81;62	30;219	1
158	Trần Trọng Phúc và Lê Thị Sáng	ấp Văn Hải, xã Long Thành	59	210	1
159	Vũ Duy Phong và Võ Thị Thanh Tháo	ấp Văn Hải, xã Long Thành	54	177	1
160	Nguyễn Thị Hay	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	82	60	1
161	Hồng Minh Chương (chết) - Ngô Thị Thấu (đứng giấy CNQSD đất) - chưa xác định người thừa kế hợp pháp	ấp Văn Hải, xã Long Thành	54	91	1
162	Phạm Thị Hạnh	ấp Phước Hải, xã Long Thành	26	46	1
163	Phan Văn Thảo và Đồng Thị Xuân	ấp Văn Hải, xã Long Thành	60;57	167;211	2
164	Nguyễn Văn Trắng (đứng giấy CNQSD đất - chết) - Nguyễn Ngọc Ân (sử dụng)	ấp Phước Long, xã Long Thành	74	88	1
165	Phạm Phát Thành	ấp Phước Hải, xã Long Thành	62	230	1
166	Đoàn Thị Ngọc Tuyết	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	77	50	1
167	Nguyễn Phong Phú và Nguyễn Thị Xuân Tuyết	ấp Văn Hải, xã Long Thành	54	117	1
168	Phạm Hữu Trọng và Lâm Thị Kim Hồng (tái sản xây dựng trên đất Phạm Văn Trai và Phạm Hữu Trọng đồng sử dụng)	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	74	109	1
169	Võ Văn Hiếu	ấp Văn Hải, xã Long Thành	60;81	91;143	2

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số tờ	Số thửa	Số lượng
170	Lý Hồng Diệu	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	73	88	1
171	Nguyễn Hữu Thọ	ấp Văn Hải, xã Long Thành	54	164	1
172	Võ Phương Nhung	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	73	120	1
173	Lê Chí Linh	ấp Văn Hải, xã Long Thành	54	161;159	2
174	Nguyễn Văn Khang và Nguyễn Thị Tuyết	ấp Văn Hải, xã Long Thành	59	10	1
175	Đinh Trọng Tuấn (tranh chấp quyền sử dụng đất)	ấp Văn Hải, xã Long Thành	62	56	1
176	Bái Văn Cảnh và Phạm Thị Quy	ấp Phước Hải, xã Long Thành	60	87	1
177	Vương Tiến Đức	ấp Văn Hải, xã Long Thành	60	183	1
178	Tổng Ngọc Sâm và Lâm Thị Nguyệt	ấp Phước Hải, xã Long Thành	62	12	1
179	Nguyễn Ngọc Phước và Huỳnh Thị Tô	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	60	293	1
180	Nguyễn Thị Thiệu	tổ 2, ấp Suối Cà, xã Bàu Cạn	60	69	1
181	Nguyễn Trung Sĩ và Mã Thị Keo	ấp Văn Hải, xã Long Thành	60	33	1
182	Thiếu Minh Lý, Thiếu Thị Minh Vân và Thiếu Thị Minh Nguyệt đồng sử dụng	ấp Phước Long; ấp Cầu Xéo xã Long Thành; 3 1/3 Tân Hòa; phường Đồng Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương	71	193	1
183	Trần Tú Anh	ấp Phước Long, xã Long Thành	74	45	1
184	Trần Văn Tuyển và Vũ Thị Thủy Lan	ấp Văn Hải, xã Long Thành	54;26;62	120;37;19;302	3
185	Nguyễn Thị Yến	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	71	205	1
186	Lê Thúy Ngọc	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	73	117	1
187	Trần Thị Thanh Hoa	ấp Phước Hải, xã Long Thành	62	10	1
188	Nguyễn Thị Thanh	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	73	146	1
189	Phan Văn Lý	ấp Phước Hải, xã Long Thành	62	46	2
190	Vương Xuân	ấp Phước Hải, xã Long Thành	62	263	1
191	Vũ Văn Xuân và Vũ Thị Lượng đồng sử dụng	ấp Phước Hải, xã Long Thành	62	45	1
192	Vương Tấn Hưng	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	73	57	1
193	Trần Thế Triều	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	73	87	1
194	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	ấp Kim Sơn, xã Long Thành	60	201	1
195	Trịnh Tú Nhi	ấp Phước Long, xã Long Thành	74	162	1
196	Quản Mạnh Dũng và Nguyễn Thị Phương Thủy	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	62	158;186;160;161	4
197	Lý Lắc và Trương Thị Kim Vân	ấp Phước Hải, xã Long Thành	60	135;124	2
198	Đoàn Văn Thành	ấp Phước Long, xã Long Thành	74	43	1
199	Nguyễn Văn Vũ	ấp 6, xã An Phước	62	18	1

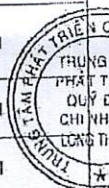


STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số tờ	Số thửa	Số lượng
200	Nguyễn Thị Phúc	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	71	244	1
201	Châu Đào Nga	18 Triệu Quang Phục, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh	71	160	1
202	Trần Trọng Đạt và Trần Thị Hồng Lệ	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	74	110	1
203	Nguyễn Thị Bùn	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	71	228	1
204	Vũ Văn Khánh và Đoàn Thị Liên	ấp Văn Hải, xã Long Thành	60	153	1
205	Trần Văn Đình và Nguyễn Thị Ánh	ấp Văn Hải, xã Long Thành	60	97	1
206	Tô Hoài Dương và Đinh Thị Yến	ấp Văn Hải, xã Long Thành	60	186	1
207	Trần Đức Thu	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	74	111	1
208	Nguyễn Thị Kim Phượng, Nguyễn Thị Kim Loan, Nguyễn Thanh Thảo, Nguyễn Thị Kim Ngọc và Nguyễn Văn Trang đồng sử dụng	ấp Phước Hải, xã Long Thành; ấp Phước Thuận, xã Long Thành; ấp 9, xã Bình Sơn; ấp Cầu Xéo, xã Long Thành; ấp Văn Hải, xã Long Thành	62	43	1
209	Khu Kiều Bạch	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	73	56	1
210	Nguyễn Xuân Hạnh và Trịnh Thị Mai	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	73	114	1
211	Lê Thị Hằng	ấp Văn Hải, xã Long Thành	60	154	1
212	Hoàng Văn Khoa và Trần Thanh Nguyên	ấp Phước Hải, xã Long Thành	71	188;189;190	2
213	Hồ Văn Trai và Nguyễn Thị Thanh Mai	ấp Văn Hải, xã Long Thành	54	104	1
214	Nguyễn Kim Châu	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	71	241	1
215	Lê Văn Bình và Võ Thị Kim Phượng	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	73	86	1
216	Lê Đức Toán	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	75	31	1
217	Lâm Quang Tín và Nguyễn Thanh Hồng	ấp Bình Lâm, xã Lộc An	77;71	63;289	2
218	Nguyễn Văn Bình và Lâm Thị Tiếng	ấp Phước Long, xã Long Thành	73	55	1
219	Nguyễn Văn Sự và Nguyễn Thị Mai	số 2, đường 23 KP1, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh; tổ 5, KP5, thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh, Bình Thuận	53	21	1
220	Võ Hồng Đức và Lý Thị Tuyết Anh	ấp Văn Hải, xã Long Thành	60;77	134;100	1
221	Huỳnh Cẩm Cường (đứng giấy CNQSD đất - chết) - chưa xác định người thừa kế hợp pháp	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	81	179	1
222	Nguyễn Rồi và Huỳnh Ngọc Phước (đứng giấy CNQSD đất - chết) - chưa xác định người thừa kế hợp pháp	ấp Văn Hải, xã Long Thành	54	90	1
223	Đặng Văn Hai và Diệp Thị Phương	ấp Phước Long, xã Long Thành	71	183	1
224	Vũ Thị Mai (đứng giấy CNQSD đất - chết) - Lương Đức Tịnh (đứng giấy - sử dụng) - chưa xác định người thừa kế hợp pháp	ấp Văn Hải, xã Long Thành	60	166	1
225	Lê Anh Thái và Lê Thị Thủy Liên	ấp Phước Long, xã Long Thành	71	176	1

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số tờ	Số thửa	Số lượng
226	Nguyễn Huỳnh Mai Khanh	ấp Phước Hải, xã Long Thành	60	125	1
227	Nguyễn Thị Bình	ấp 7, xã Bàu Cạn	60	94	1
228	Lê Thị Ngọc Hà	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	71;73	329;38;237;328	3
229	Lê Chí Hải	ấp Văn Hải, xã Long Thành	54	193	1
230	Mai Thị Phước	ấp Phước Long, xã Long Thành	71	202	1
231	Nguyễn Huỳnh Mai	ấp Văn Hải, xã Long Thành	60	214	1
232	Nguyễn Thành Hưng và Võ Thị Minh Nguyệt	ấp Văn Hải, xã Long Thành	62	20	1
233	Huỳnh Tấn Hưng	ấp Văn Hải, xã Long Thành	60	170	1
234	Nguyễn Trọng Phước	ấp Văn Hải, xã Long Thành	54	163	1
235	Ngô Hương và Hồ Thị Gái	ấp Văn Hải, xã Long Thành	60	18;199	1
236	Bùi Thị Thủy và Nguyễn Đình Thư	ấp Văn Hải, xã Long Thành	60	155	1
237	Đỗ Văn Nghĩa và Nguyễn Thị Hào	ấp Phước Long, xã Long Thành	71	203	1
238	Nguyễn Văn Thành và Lâm Thị Tạo	ấp Văn Hải, xã Long Thành	53	19	1
239	Lâm Quyền và Đặng Thị Lý	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	71	333	1
240	Đoàn Ngọc Thắng và Dương Thị Ái Loan	ấp Văn Hải, xã Long Thành	53	27	1
241	Lê Thị Lan	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	82	25	1
242	Bùi Đình Thị	ấp Văn Hải, xã Long Thành	60	32	1
243	Đổng Hoàng Hải và Nguyễn Thụy Linh	ấp Phước Long, xã Long Thành	71	236	1
244	Diệp Mai Tuấn Anh và Mai Thị Cẩm Vân đồng sử dụng	ấp Văn Hải, xã Long Thành	54	58	1
245	Trần Thị Chi	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành	81	66	1
246	Đặng Trần Nhật Long và Lê Thị Bê Trang	ấp Phước Thuận, xã Long Thành	71	71;304;70;73 (CT 334)	1
247	Lữ Hữu Hiệp và Trương Thị Nhơn	ấp Phước Long, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	73	52	1
248	Lê Thị Ngọc Nga	ấp Phước Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	60	68	1
249	Lê Văn Hùng và Nguyễn Thị Kim Trinh	ấp Văn Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	62	120	1
250	Huỳnh Thị Hồng	ấp Văn Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	62	102	1
251	Nguyễn Văn Báo (đứng giấy CNQSDĐ - chết) - Nguyễn Thị Em (đứng giấy CNQSDĐ - sử dụng) - Chưa xác định người thừa kế hợp pháp	ấp Phước Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	60	200	1

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số tờ	Số thửa	Số lượng
252	Lâm Tuyết Anh	Ấp phò Phước Kiểng, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai	71	224	1
253	Nguyễn Thị Ba	Ấp Xóm Gò - Bà Kỳ, xã Long Phước, tỉnh Đồng Nai	71	229	1
254	Nguyễn Anh Tuấn Nguyễn Thị Quỳnh Như, Nguyễn Thị Bích Ngọc (Đồng sử dụng)	Ấp Phước Long, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	71	295	1
255	Hoàng Xuân Sanh và Hồ Thị Thành	Ấp Văn Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	62	127	1
256	Tạ Khánh Tuệ	Ấp Phước Long, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	71	277	1
257	Lê Hữu Tuấn và Lê Hồng Cẩm Tú	Ấp Cầu Xéo, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	75	7	1
258	Diệp Chấn (dùng giấy CNQSDĐ - Chết) Chưa xác định người thừa kế hợp pháp	Ấp Phước Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	60	152	1
259	Vũ Văn Hoàng	Ấp Văn Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	59	9; 190	1
260	Phạm Thị Tám	Ấp Chợ, xã Phước Thiện, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai	71	238	1
261	Huỳnh Phạm Hoài An (dùng giấy CNQSDĐ) - Nguyễn Thị Yên (sử dụng) - Tranh chấp	211/100/20 Phan Anh, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh	71	192	1
262	Nguyễn Văn Phước và Âu Thị Hoàng	tổ 8, ấp 1, xã Tam An; ấp Văn Hải, xã Long Thành, huyện, tỉnh Đồng Nai	60	62	1
263	Nguyễn Thị Mai và Lai Thiên Phi Lang đồng sử dụng	Ấp Phước Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	60	256	2
264	Huỳnh Minh Hoàng và Lâm Việt Mai	Ấp Văn Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	60	96	1
265	Vô Thị Bé	tổ 1, ấp 4, xã Long An, tỉnh Đồng Nai	60	305	
266	Nguyễn Văn Trường và Trương Tú Anh	Ấp Phước Thuận, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	62	303	1
267	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Ấp Văn Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	54	24	1
268	Trần Ngọc Thanh và Nguyễn Thị Liên	Ấp Phước Long, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	74	59	1
269	Đồng Văn Nhỏ	Ấp Phước Thuận, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	73	85	1
270	Trần Kim Oanh	Ấp Phước Long, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	74	115	1
271	Vũ Văn Thạnh và Nguyễn Thị Lệ Hoa	Ấp Phước Long, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	74	81	1
272	Nguyễn Thị Phụ (dùng giấy chết) - Trần Thị Út và Trần Diệu Hạnh (đồng thừa kế)	Ấp Cầu Xéo, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	82	52	1
273	Nguyễn Thị Đáp	Ấp Phước Long, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	82	110	1
274	Võ Tuấn Ngọc	Ấp Phước Thuận, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	71	76	1
275	Vưu Hôn Minh	Ấp Phước Long, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	71	200; 282	1

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số tờ	Số thửa	Số lượng
276	Lê Quang Ánh và Nguyễn Thị Bảy	ấp Văn Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	54	116	1
277	Lâm Xuân Hồng và Đinh Thị Sang	ấp Phước Thuận, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	71	242	1
278	Nguyễn Chí Lập và Nguyễn Minh Phương	ấp Phước Thuận, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	73	270	1
279	Đỗ Văn Cư và Trương Thị Sáu	ấp Phước Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	71	41	1
280	Võ Thị Dung	ấp Văn Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	74	140	1
281	Phạm Tuấn Minh và Thái Mỹ Duyên	175/3 Nguyễn Chế Nghĩa, P12, quận 8, TP.HCM; ấp Bình Phú, xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai	71	204	1
282	Nguyễn Hưng Hồng và Võ Thị Mỹ Châu	ấp Phước Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	57	313	1
283	Trần Anh Kiệt và Trịnh Thị Thanh Thủy	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	82	16;12 (140)	1
284	Châu Văn Hương và Thái Thị Kim Anh	ấp Phước Thuận, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	71	42	1
285	Nguyễn Hoàn Vũ	ấp Phước Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	71	1	1
286	Phan Tuấn Anh	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	77	187	1
287	Lê Thị Duyên	ấp Văn Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	71	290	1
288	Huỳnh Thị Sáu (chết) - Đỗ Hiếu Cao Sơn (sử dụng) tài sản xây dựng trên đất thuộc thửa 24, tờ 82	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	82	24	1
289	Hồ Đình Trung (tài sản xây dựng trên đất thửa 54, tờ 82)	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	82	54	1
290	Võ Thị Bạch Lan (tài sản xây dựng trên đất thửa 35, tờ 82)	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	82	35	1
291	Võ Xuân Vinh (tài sản xây dựng trên đất Võ Thị Bạch Lan thửa 35, tờ 82)	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	82	35	1
292	Đặng Hữu Trung (chết)-chưa xác định người thừa kế hợp pháp (tài sản xây dựng trên thửa 21, tờ 82)-	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	82	21	1
293	Đinh Thị Hiền (tài sản xây dựng trên đất thửa 60, tờ 78)- đất do Tổng công ty Dầu khí quản lý	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	60	78	1
294	Nguyễn Thị Ngọc Hà (tài sản xây dựng trên thửa 60, tờ 78)-đất do Tổng công ty Dầu khí quản lý	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	60	78	1
295	Thần Tiến Hùng và Nguyễn Thị Xuân (tài sản xây dựng trên đất Công ty TNHH kinh doanh bất động sản NTH)	ấp Văn Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	77	23	1
296	Mã Cao Văn	ấp Phước Long, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	71	182	1
297	Huỳnh Công Nam và Nguyễn Hồng Trang	89/7 ấp phố 1, phường Tân Phong, TP.Biên Hòa; 174/19/11 ấp phố 3, phường Trung Dũng, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	62	132	1



STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số tờ	Số thửa	Số lượng
298	Lý Minh Tuấn và Đặng Thị Quỳnh Nhi	ấp Văn Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	54	156	1
299	Ngô Văn Tiến và Nguyễn Thị Thùy Dương	ấp 1, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	54	7	1
300	Lê Chí Lan	ấp Văn Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	54	160	1
301	Võ Thị Kim Phượng	ấp Phước Thuận, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	71	185	1
302	Nguyễn Tấn và Đư Thị Tuyết Dung	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	82	124	1
303	Lê Văn Hoàng và Đỗ Thị Thu	ấp Văn Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	54	57	1
304	Võ Ngọc Khuynh và Trần Thị Quít	ấp Văn Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	60	61	1
305	Đặng Xuân Hồng	ấp Phước Long, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	74	58	1
306	Nguyễn Công Khanh	ấp Kim Sơn, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	54	74	1
307	Tô Thiên Kim	ấp Phước Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	60	98	1
308	Hồ Văn Vinh và Lê Thị Bảo Ngọc	ấp Văn Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	54	168	1
309	Lâm Kim Thành	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	82; 71	170; 182	1
310	Nguyễn Văn Công	thôn 6, xã Đức Liễn, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	54	5	1
311	Lương Thị Hồng Gấm	ấp 11, xã Bình Sơn, tỉnh Đồng Nai	60	385	2
312	Nguyễn Tấn Tài (đúng giấy-chết) - Nguyễn Văn Hương (thừa kế)	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	82	31	1
313	Nguyễn Thái Học	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	81	216	1
314	Nguyễn Thái Thông	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	81	190	1
315	Lê Minh Triều và Nguyễn Thị Xây	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	81	163	1
316	Đỗ Thị Mỹ Sương	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	26	36	1
317	Lai Kim Thanh và Đỗ Thị Hương	ấp Phước Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	62	240	1
318	Huỳnh Thị Bạch Tuyết (tài sản xây dựng trên thửa 15, tờ 62 - đất do UBND thị trấn Long Thành quản lý)	ấp Phước Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	62	15	1
319	Lê Nguyễn Thị Thu (tài sản xây dựng trên thửa 59, tờ 54 - đất do UBND thị trấn Long Thành quản lý)	ấp Văn Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	54	59	1
320	Ngô Văn Tú (tài sản xây dựng trên thửa đất số 171, tờ 71 - đất do Đài truyền thanh huyện Long Thành quản lý)	ấp Phước Long, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	71	171	1

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số tờ	Số thửa	Số lượng
321	Nguyễn Văn Thành và Võ Thị Phương chết - Nguyễn Văn Thái thừa kế (tài sản xây dựng trên thửa 50, tờ 54 - đất do UBND thị trấn Long Thành quản lý)	ấp Văn Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	54	50	1
322	Nguyễn Văn Thái (tài sản xây dựng trên thửa 130, tờ 82 - đất do UBND thị trấn Long Thành quản lý)	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	82	130	1
323	Nguyễn Văn Mỹ (tài sản xây dựng trên thửa 129, tờ 82 - đất do UBND thị trấn Long Thành quản lý)	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	82	129	1
324	Trần Văn Cảnh	ấp 6, xã Long Phước, tỉnh Đồng Nai	73	118	1
325	Phạm Dân Phước	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	81	12	1
326	Dào Văn Đông chết - chưa xác định người thừa kế hợp pháp (Tranh chấp quyền sử dụng đất)	ấp Phước Long, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	71	230	1
327	Phạm Ngọc Già Hân, Phạm Ngọc Bảo Hân (Lê Thị Trinh giám hộ) và Phạm Ngọc Lê đồng thừa kế	ấp Phước Thuận, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	73	89	1
328	Võ Thị Lợi (tài sản xây dựng trên đất bà Võ Thị Lợi và Võ Thị Dung đồng sử dụng)	ấp Văn Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	54	190	1
329	Diệp Hùng	ấp Phước Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	71	78	1
330	Phạm Văn Mịch và Huỳnh Thị Sáng (chết) - Phạm Minh Trường (thừa kế)	ấp Phước Long, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	74	84	1
331	Võ Thị Mẫn (đứng giấy CNQSD đất chết) - Đỗ Thành Long (sử dụng)	ấp Phước Thuận, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	74	118	1
	Tổng:				348



TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT TỈNH ĐỒNG NAI
CHI NHÁNH LONG THÀNH

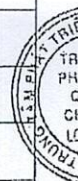
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THỐNG KÊ BỒI THƯỜNG VỀ ĐỒNG HÒ NƯỚC

Dự án: Nâng cấp mở rộng tuyến đường Lê Duẩn (Quốc lộ 51A) đoạn qua xã An Phước

(Danh sách kèm theo Văn bản số 842/TTTQĐ.CNLT.BT.N3 ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Trung tâm Phát triển Quỹ đất chi nhánh Long Thành)

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Từ	Thửa	Số lượng
1	Nguyễn Đoàn Công Lập	4/18 Ấu Cơ, Phường 9, Q.Tân Bình, TPHCM	61	CT 521;520	1
2	Nguyễn Thị Nhậm	ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	59	CT 164	1
3	Nguyễn Hoàng Sơn và Nguyễn Thị Hạnh	ấp 1, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	56	CT 63	1
4	Trần Thị Vân	ấp 1, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	56	CT 124;126;123;62	1
5	Huỳnh Tấn Hưng	ấp 3, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	67	CT 127;1;351	1
6	Phan Thành An và Nguyễn Ngọc Dung	ấp 3, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai	67	CT 29	1
7	Nguyễn Thị Anh Đào	tổ 20, ấp Văn Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	56	CT 177	1
8	Hồ Văn Tú và Nguyễn Thị Hiệp	ấp 6, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	54	CT 135	1
9	Nguyễn Minh Hoàng và Đặng Mỹ Duyên	ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	61	CT 259	1
10	Châu Văn Chung	ấp 3, ấp Bàu cá xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	59	CT 419	1
11	Nguyễn Quang Liễu và Hoàng Thị Hiền	ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	59	512	1
12	Văn Kim Vị	ấp 7, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	59	454	1
13	Nguyễn Thị Văn	ấp Kim Sơn, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	59	514	1
14	Trần Thị Lái	ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	61	126	1
15	Nguyễn Mai Xuân Hậu	ấp 1, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	56	122	1
16	Phạm Thị Loan	ấp 1, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	59	46	1
17	Phạm Thị Phú	ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	61	74	1
18	Nguyễn Tiến Dũng - Võ Thị Bích Phương	ấp phố Hương Tân, phường Long Hương, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	61	329; 228	1
19	Dương Quang Linh và Nguyễn Thị Lệ Thanh	ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	61	586	1
20	Võ Thị Thach	ấp Phước Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	59	204	1
21	Nguyễn Thị Hoài Thanh và Trần Đức Sáng	ấp Kim Sơn, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	59	513	1
22	Hoàng Văn Thiệu và Lê Thị Dẫn	tổ 2, ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	61	79	1



STT	Họ và tên	Địa chỉ	Tờ	Thửa	Số lượng
23	Nguyễn Văn Hiến và Trần Thị Ngọc Hương	ấp Phước Long, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	61	42	1
24	Ngô Xuân Hữu và Thái Thị Lý	ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	59	156	1
25	Lê Văn Long	ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	59	127	1
26	Nguyễn Văn Ba và Trần Thị Ngọc Dung	ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	59	126	1
27	Nguyễn Thị Diệu Hiền	112 Lạc Long Quân, phường 3, Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh	59	124	1
28	Trần Phương Nam và Nguyễn Thị Thuận.	ấp 1, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	56	186	1
29	Châu Dương Triều Tiên	ấp Phước Thuận, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	67	2	1
30	Đoàn Cẩm Diệp	tổ 9, ấp Phước Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	59	519	1
31	Lê Anh Huy	470 An Dương Vương, Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh	59	296	1
32	Nguyễn Trung Kiên và Nguyễn Thị Kim Ngân	ấp Xuân Lai, xã Minh Châu, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên	56	82	1
33	Bùi Thị Mộng Thủy	ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	61	183	1
34	Lê Thị Hà	ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	59	200	1
35	Hồ Thị Kim Loan	ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	59	123	1
36	Phạm Đoàn Minh và Nguyễn Ngọc Yến Linh	ấp Phước Hòa, xã Long Phước, tỉnh Đồng Nai	61	421	1
37	Nguyễn Hoàng Dương (có tài sản trên đất Nguyễn Hoàng Sơn và Nguyễn Thị Hạnh)	ấp 1, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	56	63	1
38	Nguyễn Thị Thanh Nhân (tài sản trên đất ông Võ Văn Nghiệp)	ấp 1, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	59	44	1
39	Phùng Quang Vinh	42/1 tổ 3, ấp Bàu cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	59	137	1
40	Huỳnh Thị Tuyết Mai - Dương Huỳnh Phú Vinh (đồng sử dụng)	ấp hàng Gòn, xã Lộc An, tỉnh Đồng Nai	61	229	1
41	Nguyễn Đức An	93/7, ấp Phố 5, phường Tân Biên, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	59	372	1
42	Nguyễn Thanh Tùng và bà Trương Thị Thu Thủy	ấp 6, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	59	327; 240	2
43	Nguyễn Thanh Tú (tài sản xây dựng trên đất đồng sử dụng Nguyễn Thanh Tú, Nguyễn Thị Ba, Nguyễn Thanh Tâm)	Tổ 1, ấp 6, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	59	18	1
44	Nguyễn Thanh Tâm (tài sản xây dựng trên đất đồng sử dụng Nguyễn Thanh Tú, Nguyễn Thị Ba, Nguyễn Thanh Tâm)	ấp 6, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	59	18	1

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Tờ	Thửa	Số lượng
45	Nguyễn Thị Ba (tài sản xây dựng trên đất đồng sở dụng Nguyễn Thanh Tú, Nguyễn Thị Ba, Nguyễn Thanh Tâm)	ấp 6, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	59	18	1
46	Ngô Trương Thanh Tuấn (Tài sản trên đất Ngô Thanh Hùng và bà Trương Thị Diệp)	ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	59	294	1
47	Nguyễn Văn Diên	ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	56; 59	173; 153	1
48	Phạm Ngọc Hương (dùng giấy CNQSDĐ - chất), Nguyễn Thị Nhương (dùng giấy CNQSDĐ - Thừa kế)	ấp Cầu Xéo, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	59	47	1
49	Trần Sơn Đồng	ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	61	77	1
50	Trần Thị Vân	ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	56	127	1
51	Nguyễn Thị Kim Hồng	ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	61	181	1
52	Ngô Thành Mỹ và Nguyễn Thị Trọng	ấp Văn Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai	59	117	1
53	Ngô Thu Hoàng Mỹ (tài sản xây dựng trên đất Ngô Thành Mỹ và Nguyễn Thị Trọng)	ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	59	117	1
54	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	ấp 6, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	56	245	1
55	Phan Văn Dũng và Võ Kiều Giang	146/59/18/77A Vũ Tùng, phường 2, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh	59	42; 43	1
56	Trần Đức Đường và Võ Thị Thu Hương	ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	61	43	1
57	Lê Chí Thánh và Nguyễn Thị Loan	ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	59	203	1
58	Nguyễn Thị Kim Nhung	ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	61	525	1
59	Đặng Thị Bình	ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	59	202	1
60	Trần Thị Hạnh	ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	59	293	1
61	Nguyễn Thị Thu	ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	61	231	1
62	Dinh Xuân Đa và Nguyễn Thị Bình	ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	61	320	1
63	Nguyễn Hữu Lộc và Trần Thị Trung	ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	59	206	1
64	Phạm Hữu Thành	tổ 3, ấp Bàu Cá, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	59	155	1
65	Phạm Văn Phước và Lâm Thị Hồng đồng sở dụng; Phạm Thị Sâm; Phạm Ngọc Diễm; Phạm Kim Thoa; Phạm Ngọc Huyền; Phạm Phúc An.	ấp 1, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai; 465/18 Phạm Văn Trị, P.5, Q. Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh; F12, cư xá 38, đường Võ Thị Sáu, P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; B20.12, số 290 An Dương Vương, P.4, Q.5, TP. Hồ Chí Minh	59	424	4
66	Phạm Thị Sâm	ấp 1, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	59	98	1

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Tỷ	Thửa	Số lượng
67	Nguyễn Văn Xiêm	ấp Bầu Cà, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	59	152	1
68	Huỳnh Trính Trung	ấp Văn Hải, TT. Long Thành, tỉnh Đồng Nai	67	CT 4	1
69	Nguyễn Thị Chính	ấp 1-4, xã Long Đức, tỉnh Đồng Nai	61	123	1
70	Lê Thị Thủy Hằng	ấp 3, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	67	27	1
71	Nguyễn Việt Hoàng	ấp 1, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	56	121	1
72	Vô Văn Quan và Trương Thị Trúc Vân	ấp 1, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai	59	49	2
	Tổng:				77

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUY ĐẤT TỈNH ĐỒNG NAI
CITY NHỈNH LONG THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



DANH SÁCH THỐNG KÊ BỒI THƯỜNG VỀ ĐỒNG HÒ NƯỚC

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc - Những cấp mở rộng tuyến đường Lê Duẩn (Quốc lộ 51A) đoạn qua xã Bình An

(Danh sách kèm theo Văn bản số 842/TPTQĐ.CNLT.BT.N3 ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Trung tâm Phát triển Quy đất chi nhánh Long Thành)

STT	Họ và Tên	Địa chỉ	Số tờ	Số thửa	Số lượng
1	Lê Thị Thanh Vân	Tổ 7, khu 12, xã Bình An	28	108	1
2	Lã Thị Phụng	khu 12, xã Bình An	27	4	1
3	Nguyễn Thị Ngọc Mỹ	Tổ 7, khu 12, xã Bình An	27	171	1
4	Phan Thị Mộng Linh	khu 12, xã Bình An	28	230	1
5	Nguyễn Bảo Trân	khu 12, xã Bình An	28	340	1
6	Hà Thanh Liêm	tổ 7, khu 12, xã Bình An	28	56	1
7	Vũ Mạnh Hùng và Nguyễn Thị Thu	ấp Văn Hải, xã Long Thành	28	305;1	1
8	Đỗ Thị Loan	520 lô B c/c Sư Vạn Hạnh, phường 9, quận 5, HCM	28	65	1
9	Nguyễn Quang Việt	Ấp 6, xã Bình Sơn	28	306	1
10	Trương Thị Phước Hạnh đồng sử dụng với Trương Thế Vinh	tổ 7A, khu 12, xã Bình An	28	55	1
11	Trần Hữu Hạnh	40/7 khu 12, xã Bình An	27	258;257	1
12	Nguyễn Thị Kim Phương	khu 12, xã Bình An	28	297;298	1
13	Châu Văn Hùng và Nguyễn Thị Đẹp	khu 12, xã Bình An	28	210	1
14	Nguyễn Thị Đức	khu 12, xã Bình An	28	129	1
15	Đoàn Thành và Dương Thị Ngọc Dung	khu 12, xã Bình An	27	170	1
16	Lê Minh Đức	332/42/9K Phan Văn Trị, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh	28	106	1
17	Tô Thiên Kim	ấp Phước Hải, xã Long Thành	28	231	1
18	Vũ Đình Nga (tài sản xây dựng trên đất Phan Văn Hoàng và Nguyễn Hồng Ni)	ấp 2, xã An Phước	28	229	1
19	Phạm Văn Cường (dùng giấy CNQSD đất và chốt) và Huỳnh Thị Thu Thủy (dùng giấy CNQSD đất và thừa kế)	tổ 7, khu 12, xã Bình An	28	2	1
20	Chư Văn Đức và Nguyễn Thị Thu Hoa	khu 12, xã Bình An	28	105	1
21	Nguyễn Thành Phú (tài sản xây dựng trên đất Lương Văn út và Võ Thị Thanh Lý)	tổ 7, khu 12, xã Bình An	28	347	1

STT	Họ và Tên	Địa chỉ	Số tờ	Số thửa	Số lượng
22	Hồ Chí Phận (đứng giấy CNQSD đất - chết - (chưa xác định được người thừa kế và tranh chấp)	48 tổ 8-khu 12, xã Bình An	27	1	1
23	Lương Văn Út và Võ Thị Thanh Lý (tranh chấp QSDĐ với ông Nguyễn Thành Phú)	khu Cầu Xéo, xã Long Thành	28	347	1
24	Hồ Văn Chi	khu 12, xã Long Đức	28	212	1
25	Đặng Việt Thắng và Nguyễn Thị Thu	khu 12, xã Long Đức	28	213	1
26	Lê Minh Ngọc	khu Bàu Cá, xã An Phước	28	226	1
	Tổng				26